

Số: 18/NQ-HĐND

Xã Phan Ngọc Hiển, ngày 24 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các ấp
trên địa bàn xã Phan Ngọc Hiển

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHAN NGỌC HIỂN
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông báo kết luận số 704-TB/TU, ngày 13/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Phương án tổng thể số 01/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 22/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Báo cáo số 426/BC-UBND ngày 22/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về kết quả lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại ấp trên địa bàn xã Phan Ngọc Hiển;

Xét Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 22/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc ban hành Nghị quyết phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các ấp trên địa bàn xã Phan Ngọc Hiển và Báo cáo thẩm tra số 09/BC-VH-XH ngày 23/6/2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân xã Phan Ngọc Hiển khóa II, Kỳ họp thứ Hai đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phê duyệt Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 12/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc sắp xếp, tổ chức lại các ấp trên địa bàn xã Phan Ngọc Hiển, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Sự cần thiết sắp xếp, tổ chức lại các ấp

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, trên địa bàn xã còn một số ấp có quy mô nhỏ, dân cư phân tán, chưa bảo đảm tiêu chuẩn số hộ, làm tăng đầu mỗi quản lý, ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành ở cơ sở. Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc sắp xếp, tổ chức lại ấp theo hướng tinh gọn, rõ trách nhiệm là cần thiết nhằm giảm trung gian, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ấp, tăng cường quản lý thống nhất, tạo thuận lợi cho Nhân dân tham gia sinh hoạt cộng đồng. Việc sắp xếp bảo đảm phù hợp đặc thù địa phương, phát huy dân chủ, tạo đồng thuận xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

2. Hiện trạng các ấp trước khi sắp xếp, tổ chức lại

- 2.1. Ấp Xẻo Mắm: diện tích tự nhiên 37,13 km², dân số 270 hộ;
- 2.2. Ấp Dinh Hạn: diện tích tự nhiên 10,9 km², dân số 367 hộ;
- 2.3. Ấp Nhà Diệu: diện tích tự nhiên 4,76 km², dân số 241 hộ;
- 2.4. Ấp Rạch Góc: diện tích tự nhiên 2,36 km², dân số 245 hộ;
- 2.5. Ấp Ô Rô: diện tích tự nhiên 2,51 km², dân số 471 hộ;
- 2.6. Ấp Kiến Vàng: diện tích tự nhiên 3,44 km², dân số 815 hộ;
- 2.7. Ấp Kênh Huế: diện tích tự nhiên 3,53 km², dân số 354 hộ;
- 2.8. Ấp Kênh Một: diện tích tự nhiên 2,15 km², dân số 219 hộ;
- 2.9. Ấp Rạch Góc A: diện tích tự nhiên 1,71 km², dân số 527 hộ;
- 2.10. Ấp Kênh Ba: diện tích tự nhiên 2,21 km², dân số 643 hộ;
- 2.11. Ấp Đường Đào: diện tích tự nhiên 16,72 km², dân số 297 hộ;
- 2.12. Ấp Rạch Lùm: diện tích tự nhiên 4,08 km², dân số 288 hộ;
- 2.13. Ấp Rạch Góc B: diện tích tự nhiên 4,17 km², dân số 202 hộ;
- 2.14. Ấp Tam Hiệp: diện tích tự nhiên 8,11 km², dân số 196 hộ;
- 2.15. Ấp Xưởng Tiện: diện tích tự nhiên 14,22 km², dân số 200 hộ;
- 2.16. Ấp Cây Phước: diện tích tự nhiên 13,52 km², dân số 234 hộ;
- 2.17. Ấp Kinh Ráng: diện tích tự nhiên 11,94 km², dân số 242 hộ;
- 2.18. Ấp Bàn Quỳ: diện tích tự nhiên 7,06 km², dân số 198 hộ;
- 2.19. Ấp Đồng Khởi: diện tích tự nhiên 9,57 km², dân số 220 hộ;
- 2.20. Ấp Xẻo Ngay: diện tích tự nhiên 12,8 km², dân số 287 hộ;
- 2.21. Ấp Xẻo Lá: diện tích tự nhiên 12,46 km², dân số 276 hộ;
- 2.22. Ấp Biện Nhận: diện tích tự nhiên 5,94 km², dân số 185 hộ;
- 2.23. Ấp Xóm Mới: diện tích tự nhiên 12,27 km², dân số 291 hộ;

2.24. Ấp Tắc Biển: diện tích tự nhiên 12,29 km², dân số 415 hộ.

2.25. Ấp Kinh Ranh: diện tích tự nhiên 11,6 km², dân số 329 hộ;

2.26. Ấp Nhung Miên: diện tích tự nhiên 10,21 km², dân số 767 hộ;

3. Kết quả sắp xếp, tổ chức lại: từ 26 ấp sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại còn 13 ấp, cụ thể:

3.1. Ấp Vàm Lũng: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Xẻo Mắm và Dinh Hạn, lấy tên là ấp Vàm Lũng có diện tích tự nhiên 48,03 km², dân số 637 hộ, 2.751 nhân khẩu.

Phía Đông giáp Biển Đông; phía Tây giáp ấp Kiến Vàng và xã Tân Ân; phía Nam giáp ấp Tân Ân và Biển Đông; phía Bắc giáp xã Tân Ân

3.2. Ấp Tân Ân: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Nhà Diêu, Rạch Gốc và Ô Rô, lấy tên là ấp Tân Ân có diện tích tự nhiên 9,63 km², dân số 957 hộ, 4.096 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Vàm Lũng; phía Tây giáp ấp Rạch Gốc; phía Nam giáp Biển Đông; phía Bắc giáp ấp Kênh Ba.

3.3. Ấp Kiến Vàng: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Kiến Vàng và Kênh Huế, lấy tên là ấp Kiến Vàng có diện tích tự nhiên 6,97 km², dân số 1.169 hộ, 4.533 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Vàm Lũng; phía Tây giáp ấp Kênh Ba; phía Nam giáp ấp Vàm Lũng; phía Bắc giáp ấp Tam Hiệp và xã Tân Ân.

3.4. Ấp Kênh Ba: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Kênh Một và Rạch Gốc A, lấy tên là ấp Kênh Ba có diện tích tự nhiên 3,86 km², dân số 746 hộ, 3.188 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Kiến Vàng; phía Tây giáp ấp Tam Hiệp; phía Nam giáp ấp Tân Ân; phía Bắc giáp ấp Tam Hiệp.

3.5. Ấp Rạch Gốc: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Kênh Ba và Đường Đào, lấy tên là ấp Rạch Gốc có diện tích tự nhiên 18,93 km², dân số 940 hộ, 3.783 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Tam Hiệp, ấp Tân Ân và ấp Kênh Ba; phía Tây giáp ấp Xưởng Tiện; phía Nam giáp Biển Đông; phía Bắc giáp ấp Xẻo Lá và ấp Tam Hiệp.

3.6. Ấp Tam Hiệp: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Rạch Lùm, Rạch Gốc B và Tam Hiệp, lấy tên là ấp Tam Hiệp có diện tích tự nhiên 16,36 km², dân số 686 hộ, 2.760 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Kênh Ba và ấp Kiến Vàng; phía Tây giáp ấp Xẻo Lá và ấp Rạch Gốc; phía Nam giáp ấp Rạch Gốc; phía Bắc giáp xã Tân Ân.

3.7. Ấp Xưởng Tiện: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Xưởng Tiện và Cây Phước, lấy tên là ấp Xưởng Tiện có diện tích tự nhiên 27,74 km², dân số 434 hộ, 1.735 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Rạch Gốc; phía Tây giáp ấp Đồng Khởi và ấp Biện Nhạn; phía Nam giáp Biển Đông; phía Bắc giáp ấp Biện Nhạn và ấp Xẻo Lá.

3.8. Ấp Đồng Khởi: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Kinh Ráng và Đồng Khởi, lấy tên là ấp Đồng Khởi có diện tích tự nhiên 21,52 km², dân số 462 hộ, 1.812 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Xưởng Tiện; phía Tây giáp xã Đất Mũi; phía Nam giáp Biển Đông; phía Bắc giáp ấp Biện Nhạn và ấp Kinh Ranh.

3.9. Ấp Biện Nhạn: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Biện Nhạn và Bàn Quý, lấy tên là ấp Biện Nhạn có diện tích tự nhiên 13 km², dân số 383 hộ, 1.558 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Xưởng Tiện và Xẻo Lá; phía Tây giáp ấp Nhưng Miên và Kinh Ranh; phía Nam giáp ấp Đồng Khởi; phía Bắc giáp ấp Tắc Biển.

3.10. Ấp Xẻo Lá: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Xẻo Ngay và Xẻo Lá, lấy tên là ấp Xẻo Lá có diện tích tự nhiên 25,26 km², dân số 563 hộ, 2.284 nhân khẩu.

Phía Đông giáp xã Tân Ân và ấp Tam Hiệp; phía Tây giáp ấp Biện Nhạn và ấp Xưởng Tiện; phía Nam giáp ấp Xưởng Tiện và ấp Rạch Gốc; phía Bắc giáp ấp Tắc Biển.

3.11. Ấp Tắc Biển: trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các ấp Xóm Mới và Tắc Biển, lấy tên là ấp Tắc Biển có diện tích tự nhiên 24,56 km², dân số 706 hộ, 2.841 nhân khẩu.

Phía Đông giáp xã Tân Ân; phía Tây giáp ấp Biện Nhạn; phía Nam giáp ấp Xẻo Lá; phía Bắc giáp xã Đất Mới.

3.12. Ấp Kinh Ranh: giữ nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Kinh Ranh là 11,6 km², dân số 329 hộ, 1.341 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Đồng Khởi và Biện Nhạn; phía Tây giáp xã Đất Mũi; phía Nam giáp ấp Đồng Khởi; phía Bắc giáp ấp Nhưng Miên.

3.13. Ấp Nhưng Miên: giữ nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ấp Nhưng Miên là 10,21 km², dân số 767 hộ, 3.118 nhân khẩu.

Phía Đông giáp ấp Biện Nhạn; phía Tây giáp xã Đất Mũi; phía Nam giáp ấp Kinh Ranh; phía Bắc giáp xã Đất Mới.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Phan Ngọc Hiển khóa II, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Các ấp trên địa bàn;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, NV(Đồng).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trúc Ly